

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ DẦU  
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 60/2022/HS-ST  
Ngày 22-6-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH**

- *Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:*  
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Hoài Đình.  
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Lê Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thành Danh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2022/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Thị M (L)**, sinh năm 1969 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố C, phường B, thị xã Tr, tỉnh TN; Nơi cư trú hiện nay: ấp X, xã Ph, huyện GD, tỉnh TN; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn L1, đã chết và bà Vương Thị Kim V, đã chết; Chồng: Cao Văn H, sinh năm 1963, đã ly hôn; Con: Có 03 người; Tiền sự: Quyết định số 79 ngày 19-6-2021 của Công an xã Thanh Phước xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Tiền án: không có; Nhân thân: Có 01 tiền sự và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; Bị cáo tại ngoại. *Có mặt.*

***Người làm chứng:***

1/ Bà Nguyễn Thị L (G), sinh năm 1971. *Có mặt.*

Địa chỉ: ấp X1, xã Ph, huyện GD, tỉnh TN.

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Ch (G1), sinh năm 1973. *Có mặt.*

Địa chỉ: ấp X, xã Ph, huyện GD, tỉnh TN.

3/ Bà Lê Thị Ng, sinh năm 1967. *Có mặt.*

Địa chỉ: ô 5, khu phố Th, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh TN.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lê Thị M có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Khoảng 10 giờ ngày 25-3-2022, Lê Thị M mang theo 100.000 đồng cùng với Nguyễn Thị L mang theo 50.000 đồng, Nguyễn Thị Ngọc Ch mang theo 800.000 đồng và Lê Thị Ng mang theo 100.000 đồng đến khu đất trống thuộc ấp X, xã Ph, huyện GD, để đánh bạc dưới hình thức bài tiến lên (bài tây 52 lá) thắng thua bằng tiền, tiền cược mỗi người từ 5.000 đồng

đến 10.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc, Ch sử dụng 10.000 đồng mua nước uống.

Đến 10 giờ 30 cùng ngày, khi M, L, Ch và Ng đang đánh bạc thì bị Công an xã Thanh Phước bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc gồm: 1.010.000 đồng, 52 lá bài tây và một số vật chứng có liên quan.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 52 lá bài tây, 01 cái bàn nhựa màu đỏ, 04 cái ghế nhựa màu đỏ và tiền Việt Nam 1.010.000 đồng tất cả đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu tạm giữ chờ xử lý.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo M không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không có kê biên tài sản.

Đối với Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ngọc Ch và Lê Thị Ng có hành vi đánh bạc nhưng do không có tiền án, tiền sự và hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 09/QĐ-VKSGD ngày 06-6-2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Lê Thị M về tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Quyết định đã truy tố.

*Những người làm chứng bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị Ngọc Ch, bà Lê Thị Ng trình bày:* có tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với bị cáo M đúng như Quyết định truy tố đã nêu.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo M mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tài sản. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tuyên tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tây, 01 cái bàn nhựa màu đỏ, 04 cái ghế nhựa màu đỏ và tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam 1.010.000 đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Thẩm phán chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25-3-2022, tại ấp X, xã Ph, huyện GD, Lê Thị M đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, lại tiếp tục cùng một số đối tượng khác đánh bạc thắng thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng đánh bạc là 1.010.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng được thu giữ. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ngọc Ch và Lê Thị Ng có hành vi đánh bạc nhưng do không có tiền án, tiền sự và hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

[3] Vụ án này mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo do muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công lao động cực khổ, nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án như sau:

- Tình tiết tăng nặng: không có.
- Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là con ruột của Liệt sĩ Lê Văn L1. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại điểm i, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng.

Ngoài ra, bị cáo còn có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, khi quyết định hình phạt không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cũng là phù hợp.

[4] Đối với đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, xét thấy có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 52 lá bài tây, 01 cái bàn nhựa màu đỏ, 04 cái ghế nhựa màu đỏ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.
- Tiền Việt Nam 1.010.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Do Chủ tọa phiên tòa kết luận bị cáo có tội. Nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1/** Tuyên bố bị cáo Lê Thị M (L) phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, x khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thị M (L) 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị M (L) cho Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện GD, tỉnh TN giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Thị M (L) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

**2/** Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 1.010.000 đồng.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 52 lá bài tây, 01 cái bàn nhựa màu đỏ, 04 cái ghế nhựa màu đỏ.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu)*

**3/** Án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thị M (L) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4/** Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ CA huyện Gò Dầu;
- CC.THADS huyện Gò Dầu;
- UBND và Công an xã Thanh Phước;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST./.

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Hoài Đình**

